

# **QUAN HỆ LIÊN BANG NGA - NHẬT BẢN SAU CHIẾN TRANH LẠNH**

**TSKH. Trần Hiệp  
TS. Hoàng Phúc Lâm  
Học viện Chính trị Khu vực I**

Quan hệ quốc tế luôn bị chi phối bởi các siêu cường, cường quốc và quan hệ giữa họ. Nga và Nhật Bản là hai quốc gia lớn trên thế giới. Quan hệ Nga - Nhật đã có lịch sử lâu dài. Trong nửa cuối thế kỷ XIX, Nga Hoàng đẩy mạnh hợp tác và cạnh tranh với Nhật Bản ở Đông Á. Từ đầu thế kỷ XX đến khi Chiến tranh lạnh kết thúc, quan hệ Nga (Liên Xô) với Nhật Bản về cơ bản ở thế đối đầu, thù địch. Từ sau Chiến tranh lạnh đến nay, trên cơ sở đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết, Liên bang Nga và Nhật Bản đã đẩy mạnh phát triển quan hệ giữa hai nước. Nghiên cứu quan hệ giữa Nga với Nhật Bản thời kỳ sau Chiến tranh lạnh để hiểu rõ hơn về các nước lớn và quan hệ giữa họ trong quan hệ quốc tế hiện đại. Với mục đích đó, bài viết phân tích quan hệ Nga - Nhật trong thập kỷ cuối cùng thế kỷ XX, những năm đầu thế kỷ XXI và nêu ra một số nhận xét về quan hệ này.

## **I. QUAN HỆ NGA - NHẬT BẢN TRONG THẬP KỶ 90 THẾ KỶ XX**

Cuối năm 1991, Liên Xô tan rã và Liên bang Nga “quốc gia kế tục Liên Xô” ra đời. Trong thập kỷ cuối cùng thế kỷ XX, Tổng

thống Nga B. Enxin thi hành chính sách đối ngoại theo định hướng thân Hoa Kỳ, các nước phương Tây. Nga muốn dựa vào phương Tây để tiến hành thắng lợi cải cách ở nước Nga.

Trong hoàn cảnh mới đó, “cải thiện quan hệ với Liên bang Nga là nét rất mới trong chính sách đối ngoại hậu Chiến tranh lạnh của Nhật Bản và chính sách ưu tiên cải thiện quan hệ với Liên bang Nga phải được thực thi trên cơ sở thương lượng vấn đề biên giới phía Bắc của Nhật Bản”<sup>1</sup>.

Do Nga cần sự giúp đỡ tài chính của Nhật Bản và các nước phương Tây nên chính sách của Nhật Bản về vấn đề lãnh thổ đối với Liên bang Nga có sự thay đổi. Thời kỳ này, Tôkyô yêu cầu Mátxcova trao trả một lần, ngay lập tức và toàn bộ quần đảo Curin (gồm 4 đảo Habomai, Sikotan, Cunasiror và Iturubor) cho Nhật Bản. Do chính sách cứng rắn về quần đảo Curin của Nhật Bản như vậy

<sup>1</sup> Nhật Bản trên đường cải cách (Dương Phú Hiệp - Phạm Hồng Thái: chủ biên). Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004, tr. 274- 275.

nên năm 1992, hai lần Nga đã hoãn chuyến đi thăm của Tổng thống B. Enxin đến Nhật Bản<sup>2</sup>.

Tháng 10-1993, Tổng thống B. Enxin đến thăm Nhật Bản. Ngày 13-10-1993, Nga và Nhật Bản đã ký Tuyên bố chung Tôkyô. *Phía Liên bang Nga với tư cách là "Quốc gia kế tục Liên Xô" khẳng định nghĩa vụ của Nga là tiếp tục thực hiện tất cả các hiệp định mà trước đây Liên Xô đã ký kết với Nhật Bản*<sup>3</sup>.

Theo M.L. Chitarencô, Viện trưởng Viện Viễn Đông Nga: Trong chuyến đi thăm của Tổng thống B. Enxin đến Nhật, Chính phủ Nhật Bản tuyên bố ủng hộ những cải cách ở Liên bang Nga và việc nước Nga gia nhập các tổ chức quốc tế ở Châu Á - Thái Bình Dương, hứa viện trợ cho Nga khoản tiền 4,3 tỷ USD<sup>4</sup>.

*Chính phủ Nga cũng có thái độ mới tích cực trong quan hệ với Nhật Bản.* Năm 1996, sau khi tái cử, Tổng thống B. Enxin đã thực hiện các biện pháp linh hoạt hơn: Đề xuất trao trả Nhật Bản quyền đánh cá ở quần đảo Curin; Chủ động giảm quân đóng ở 4 đảo thuộc quần đảo Curin từ 10.000 xuống còn 4.000 người; Mở rộng phạm vi miễn thị thực

cho công dân Nhật Bản vào Nga; Triển khai đối thoại an ninh; Tăng cường xây dựng biện pháp tin cậy giữa hai nước về quốc phòng, an ninh. Năm 1996, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nga E. Primacôp đến thăm Tôkyô và nêu kiến nghị hai phía Nga, Nhật cùng hợp tác khai thác vùng Nam Curin. Hiện tại 4 đảo thuộc quần đảo Curin theo phía Nga thuộc tỉnh Xakhalin và trong bản đồ Nhật Bản thuộc đảo Hôcaidô.

Nửa sau những năm 90 thế kỷ XX, chính sách của Nhật Bản về vấn đề quần đảo Curin có mềm dẻo hơn so với thời kỳ 1991-1993. Tôkyô ghi nhận tồn tại của *Tuyên bố Xô - Nhật năm 1956: Liên Xô sẽ trao trả Nhật Bản hai đảo Habomai, Sikotan sau khi ký kết Hiệp định hòa bình Xô - Nhật*<sup>5</sup>.

Đầu năm 1997, Chính phủ Nhật Bản xác định nguyên tắc “tiếp xúc nhiều cấp” làm phương châm ngoại giao với Nga, chủ trương phát triển hợp tác kinh tế Nga - Nhật và thúc đẩy việc giải quyết vấn đề lãnh thổ. Bộ Ngoại giao Nhật Bản đề ra kế hoạch phát triển quan hệ Nga - Nhật trên 7 mặt sau: Đẩy mạnh đàm phán hiệp ước hòa bình lấy vấn đề lãnh thổ phương Bắc làm nội dung chủ chốt; Thúc đẩy đối thoại cấp cao và cấp bộ trưởng; Hợp tác cải cách kinh tế với Nga; Tăng cường trao đổi với Nga ở khu vực Viễn Đông; Triển khai đối thoại ở lĩnh vực đảm bảo an ninh; Tăng cường đối thoại tại Liên hợp quốc cũng như các vấn đề khác; Tiến hành bàn bạc để bảo

<sup>2</sup> *Tuyển tập tư liệu mới về lịch sử vấn đề lãnh thổ giữa Nga và Nhật Bản, 2001* dẫn theo: [http://www.embjapan.ru/jrr/sov mest\\_sbownik.2.htm](http://www.embjapan.ru/jrr/sov mest_sbownik.2.htm)

<sup>3</sup> *Quan hệ quốc tế hiện đại*. Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2001, tr. 372.

<sup>4</sup> M.L. Chitarencô. *Nga và Đông Á: Những vấn đề quan hệ quốc tế và quan hệ giữa các nền văn minh*. Mátxcova, Nxb. КУЧКОВО ПОЛЕ, 1994, tr. 161.

<sup>5</sup> *Quan hệ Nga - Nhật: Triển vọng tiến triển // Phân tích tư liệu, số tháng 2-2005*, Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2005, tr. 6.

đảm ổn định ở Đông Bắc Á. Tháng 7-1997, Thủ tướng R. Hashimoto đưa ra tư tưởng mới “ngoại giao lục địa Á - Âu” và thực hiện 3 nguyên tắc: tin cậy, cùng có lợi và quan điểm lâu dài trong quan hệ với Liên bang Nga<sup>6</sup>.

Sự kiện đặc biệt trong quan hệ Nga - Nhật là từ 1 đến 3 tháng 11 năm 1997, tại Kratsnôđarơ (Nga) đã diễn ra cuộc gặp gỡ giữa Tổng thống Nga B. Enxin và Thủ tướng Nhật Bản R. Hashimoto. Trong thông báo chung Nga - Nhật có ghi: “...vấn đề quần đảo Curin sẽ được giải quyết vào trước năm 2000...”<sup>7</sup>.

Sau cuộc gặp Cấp cao Nga - Nhật tháng 11-1997, báo chí Nhật Bản đã viết nhiều về kế hoạch “B. Enxin - R. Hashimoto”, theo đó để Nga và Nhật ký kết Hiệp định hòa bình, Nhật Bản sẽ viện trợ kinh tế cho nước Nga. Tuy nhiên, tại Tôkyô, khi trả lời phỏng vấn các phóng viên Nhật Bản, Bộ trưởng Ngoại giao E. Primacôp một mặt khẳng định thỏa thuận giữa Tổng thống Nga và Thủ tướng Nhật: “...sẽ giải quyết vấn đề quần đảo Curin trước năm 2000”, song mặt khác Ngoại trưởng Nga lại lưu ý dư luận Nhật Bản là: “Năm 1947 Hiến pháp Liên Xô đã ghi: 4 đảo ở quần đảo Curin là lãnh thổ thuộc Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết...”<sup>8</sup>.

<sup>6</sup> Lưu Quế Linh, *Những nét mới trong quan hệ Nga - Nhật từ khi kết thúc Chiến tranh lạnh tới nay* // Thông Tấn xã Việt Nam, Tin tham khảo chủ nhật, 19-3-2006, tr. 14.

<sup>7</sup> Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga 1992-1999. Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2000, tr. 260.

<sup>8</sup> I.A. Latusép, *Cuộc tranh chấp lãnh thổ giữa Nga và Nhật trong giai đoạn hiện nay* // Nga và

Bước phát triển tiếp theo là ngày 21/2/1998, Phó Thủ tướng Nga B. Nhenxôp và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nhật Bản K. Obuchi đã ký “Hiệp định Nga - Nhật về hợp tác đánh, bắt thuỷ sản ở vùng biển Nam Curin”.

Trong quan hệ Nga - Nhật, vũ khí mà Nhật Bản gây sức ép với Nga là sự giúp đỡ về tài chính, kinh tế của Nhật Bản đối với nước Nga. Trong buổi gặp Tổng thống B. Enxin tại Mátxcova vào ngày 23-2-1998 (23/2 - ngày lễ bảo vệ Tổ quốc của nước Nga), Ngoại trưởng Nhật Bản K. Obuchi thông báo: Nhật Bản sẽ viện trợ cho Nga 1,5 tỷ USD, số tiền này dùng để xây dựng nhà ở cho sĩ quan và binh lính Nga<sup>9</sup>.

Sự kiện quan trọng cuối cùng trong quan hệ giữa Nga với Nhật Bản ở thế kỷ XX là tại Cavan, từ 18-19 tháng 4 năm 1998, Tổng thống B. Enxin đã gặp Thủ tướng R. Hashimoto. Trong cuộc họp báo chung Nga - Nhật ngày 19-4-1998, chính sách của Nhật Bản về vấn đề lãnh thổ được Thủ tướng R. Hashimoto tuyên bố rõ ràng: “Chính phủ Nhật Bản chỉ ký Hiệp định hòa bình với Nga theo điều kiện chính phủ Nga trao trả lại Nhật Bản quần đảo Curin”. Trong cuộc họp này, Tổng thống Nga nêu một kế hoạch gồm 5 giai đoạn nhằm giải quyết vấn đề quần đảo Curin như sau: Liên bang Nga công nhận tồn tại sự tranh chấp về chủ quyền đối với quần đảo Curin trong quan hệ Nga - Nhật; Thực

phương Đông trước thế kỷ XXI, Mátxcova, Viện Phương Đông, 1998, tr. 322.

<sup>9</sup> Nga và phương Đông trước thế kỷ XXI. Mátxcova, Viện Phương Đông, 1998, tr. 321.

hiện hợp tác kinh tế Nga - Nhật, Nga và Nhật Bản cùng khai thác vùng Nam Xakhalin (gồm cả quần đảo Curin); Phi quân sự hoá vùng Nam Xakhalin; Ký Hiệp định hòa bình Nga - Nhật; Sau khi ký Hiệp định hòa bình Nga - Nhật có ba phương án giải quyết vấn đề quần đảo Curin là:

*Phương án một:* Chuyển 4 đảo của quần đảo Curin dưới sự quản lý chung của Liên bang Nga và Nhật Bản.

*Phương án hai:* Biến quần đảo Curin thành “khu vực tự do”.

*Phương án ba:* Trao trả quần đảo Curin cho Nhật Bản<sup>10</sup>.

Đến đây, quan điểm về giải quyết vấn đề quần đảo Curin giữa lãnh đạo Liên bang Nga và Nhật Bản có sự khác nhau quá lớn. Do đó, trước năm 2000 trong quan hệ giữa Nga và Nhật Bản, mặc dù hai nước đã thực thi quan hệ kinh tế - thương mại song vẫn chưa giải quyết được cuộc tranh chấp về quần đảo Curin và Hiệp định hòa bình Nga - Nhật vẫn chưa được ký kết.

## II. QUAN HỆ GIỮA NGA VÀ NHẬT BẢN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

Từ năm 2000 đến nay, dưới chính quyền Tổng thống V. Putin, quan hệ hợp tác Liên bang Nga - Nhật Bản tiến triển nhanh.

Sau khi lên làm Tổng thống Nga, V. Putin đã đến thăm chính thức nước Nhật theo

lời mời của Thủ tướng Nhật Bản E. Mori. Tại Tôkyô, ngày 5 tháng 9-2000, phát biểu trước các thương gia Nhật Bản, Tổng thống V. Putin cho rằng: Tổng kim ngạch ngoại thương Nga - Nhật năm 1999 đạt gần 5 tỷ USD là quá nhỏ so với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Nhật Bản với Hoa Kỳ trong năm 1999 là 222 tỷ USD, tổng ngoại thương của Nhật Bản với Trung Quốc năm 1999 là 75 tỷ USD, cần phát triển quan hệ kinh tế thương mại giữa hai nước<sup>11</sup>.

Kết thúc cuộc gặp cấp cao Nga - Nhật Bản, Tổng thống V. Putin và Thủ tướng E. Mori đã ký Thông cáo chung Tôkyô. Trong Thông cáo này, Liên bang Nga và Nhật Bản cam kết sẽ tiếp tục đàm phán để đi tới ký kết Hiệp định hòa bình Nga - Nhật. Tờ báo Nhật Bản “The Daily Yomiuri” viết về kết quả cuộc gặp Thượng đỉnh Nga - Nhật tháng 9-2000 như sau: “... trong cuộc đàm phán giữa hai nguyên thủ Nga và Nhật Bản, yêu cầu của Nhật Bản đòi Nga trao trả các đảo phía Đông đảo Hokaidô (quần đảo Curin) đã không được kết quả”<sup>12</sup>.

Tiếp sau đó, ngày 25-3-2001, cuộc gặp Thượng đỉnh không chính thức giữa Tổng thống V. Putin và Thủ tướng E. Mori diễn ra ở Iracucxơ. Về kết quả cuộc gặp Cấp cao không chính thức Nga - Nhật tại Iracucxơ, các báo của Nga viết: “V. Putin không đòi Nhật các hòn đảo... cuộc tranh luận về c

<sup>10</sup> I.A. Latusép. *Cuộc tranh chấp lãnh thổ giữa Nga và Nhật trong giai đoạn hiện nay // Nga và phương Đông trước thế kỷ XXI*, sđd, tr. 327-328.

<sup>11</sup> I.A. Latusép. *Hội nghị Cấp cao Nga - Nhật Tôkyô (9-2000) và Iracucxơ (3-2001) // Nhị xu thế mới trong quan hệ quốc tế ở châu Mátxcova*, Viện Phương Đông, 2002, tr. 96-97  
<sup>12</sup> *The Daily Yomiuri*, September 6, 2000.

quyền lãnh thổ đã không được giải quyết..." và "...Nga không đồng ý trao trả Nhật Bản hai hòn đảo..."<sup>13</sup>.

*Nhật Bản là nước nghèo về nguyên liệu song nhu cầu sử dụng năng lượng lại rất lớn: năm 1990 Nhật cần tiêu thụ gần 5 triệu thùng dầu/ngày (gần 250 triệu tấn dầu/năm), năm 2000 Nhật Bản cần sử dụng hơn 5 triệu thùng dầu/ngày, dự kiến từ 2010-2025 mỗi năm xứ sở hoa Anh đào cần dùng khoảng 6 triệu thùng dầu/ngày (cỡ 300 triệu tấn dầu/năm). Do đó, Nhật Bản phải nhập khẩu khối lượng dầu, khí rất lớn và 80% lượng dầu, khí Nhật Bản nhập khẩu là từ Trung Đông. Sau chiến tranh Irắc (2003), để chủ động về năng lượng, Nhật Bản tăng cường hợp tác với Nga trong lĩnh vực dầu, khí. Năm 2003, lãnh đạo cao cấp Liên bang Nga, Nhật Bản đã ký "kế hoạch hành động Nga - Nhật" và *dự án xây dựng tuyến dẫn dầu, khí Angask - Nakhodka*. Phía Nhật Bản dự trù chi vào dự án trên khoảng 6 tỷ USD (trong số này chi 2 tỷ USD cho bồi thường dân cư và các vấn đề xã hội trên tuyến đường ống). Bên cạnh dự án xây dựng tuyến dẫn dầu, khí Angask - Nakhodka, Nhật Bản còn sẵn sàng chi khoảng 7 tỷ USD tham gia thăm dò và khai thác dầu khí tại khu vực Đông Xibéri Nga. Theo tính toán của các chuyên gia: dự trữ dầu ở Đông Xibéri Nga ước độ 2,3 tỷ tấn và có thể cung cấp cho Châu Á - Thái Bình Dương 67 triệu tấn/năm. Để khai thác dầu, khí tại khu vực này, từ nay đến năm 2020 cần khoảng 25 tỷ USD, trong những năm trước mắt cần độ 5 tỷ USD để có thể khai thác 30 triệu tấn/năm. Ngoài ra,*

Nhật Bản còn có vai trò to lớn trong ngành dầu khí Nga tại vùng Xakhalin. Năm 2003, đầu tư của Nhật Bản trong lĩnh vực năng lượng ở Xakhalin đạt xấp xỉ 1 tỷ USD (so với 100 triệu USD của Mỹ). Tuy nhiên, tổng giá trị ngoại thương Nga - Nhật không gia tăng nhiều, năm 2003 chỉ đạt 5,9 tỷ USD<sup>14</sup>.

Cuối tháng 9-2004, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nhật Machimura tuyên bố: Nhật Bản mong muốn sớm cùng Nga ký kết Hiệp ước hòa bình Nhật - Nga theo tinh thần Tuyên bố chung Xô - Nhật (1956) và Tuyên bố chung Nga - Nhật năm 1993. Ngày 14-11-2004, Ngoại trưởng Nga Lavrőp cho rằng Liên bang Nga "Quốc gia kế tục Liên Xô" có thể thực hiện Tuyên bố Xô - Nhật năm 1956 trao trả hai đảo Habomai, Sikotan cho Nhật Bản<sup>15</sup>.

Sự kiện nổi bật trong quan hệ Nga - Nhật là vào tháng 11-2005, nhân kỷ niệm 150 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, thương mại giữa Nga với Nhật Bản, Tổng thống V. Putin đi thăm Nhật Bản và hội đàm với Thủ tướng Kōdumi. Hai nguyên thủ thống nhất đẩy mạnh hợp tác giữa hai nước về kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng. Tại Tōkyō, ngày 21-11-2005, Tổng thống V. Putin tuyên bố Nga sẽ đẩy nhanh tiến độ xây dựng đường ống dẫn dầu từ Xibéri đến Nhật Bản với lưu lượng 1,6 triệu thùng dầu/ngày, số dầu trên Nga sẽ bán cho Nhật. Song vấn đề lãnh thổ vẫn chưa được giải quyết trong cuộc gặp Cấp cao Nga - Nhật lần này<sup>16</sup>.

<sup>14</sup> Quan hệ Nga - Nhật: Triển vọng tiến triển // Phân tích tư liệu, số tháng 2-2005, sđd, tr. 18-19.

<sup>15</sup> Quan hệ Nga - Nhật: Triển vọng tiến triển // Phân tích tư liệu, số tháng 2-2005, sđd, tr. 11.

<sup>16</sup> Báo Nhân dân, 22-11-2005.

<sup>13</sup> Theo báo *Hôm nay* (Nga), 26-3-2001 và báo *Thương nhân* (Nga), 26-3-2001.

*Trong vấn đề quần đảo Curin, công luận ở Liên bang Nga và Nhật Bản đã tác động đến chính sách của chính phủ hai nước, điều này thể hiện như sau:*

*Tại Nga sau tuyên bố của Bộ trưởng Ngoại giao Lavrov đối với quan hệ Liên*

*bang Nga - Nhật Bản vào tháng 11-2004  
chức ROMIR - monhitorinh đưa ra số  
sau về ý kiến của dân chúng nước Nga  
vấn đề lãnh thổ giữa hai nước và Hiệp đ*

*hòa bình Nga - Nga*

Trả 4 đảo cho Nhật Bản đổi lấy Hiệp định hòa bình Nga - Nhật	5%
Trả 2 đảo cho Nhật Bản và ký Hiệp định hòa bình Nga - Nhật	13%
Sẽ giải quyết vấn đề lãnh thổ Nga - Nhật trong tương lai	62%
Không trả lời	21%

*Nguồn: [http://www.romir.ru/socplit/socio/12\\_2004/japan/htm](http://www.romir.ru/socplit/socio/12_2004/japan/htm)*

*Theo số liệu trên, đa số dân chúng nước Nga không tán thành trao trả quần đảo Curin cho Nhật Bản trong giai đoạn hiện nay.*

*Tại Nhật Bản, từ sau Chiến tranh thế giới thứ Hai đến nay, Tôkyô luôn đòi Mátxcova trả lại quần đảo Curin cho Nhật Bản và ngày 7-2 là “Ngày của những vùng lãnh thổ phương Bắc” được người Nhật kỷ niệm trong nhiều thập kỷ qua. Tại đất nước “mặt trời mọc” còn thành lập “Phong trào ủng hộ việc đòi lại lãnh thổ phương Bắc” mà các thành viên của phong trào này là 70 triệu dân Nhật. Trong năm 2001-2002, ngân sách nhà nước đã chi 15 triệu để đảm bảo về*

*mặt chính trị và ngoại giao cho việc quyết vấn đề lãnh thổ<sup>17</sup>.*

*Như vậy, trong thập niên đầu thế kỷ về tổng thể quan hệ giữa Liên bang Nga Nhật Bản phát triển nhanh và nổi lên 3 điểm chính sau: thứ nhất, thông qua n giao cấp cao tháo gỡ cục diện bế tắc t quan hệ hai nước; thứ hai, lập trường Nga và Nhật Bản trong vấn đề lãnh thổ c thay đổi lớn; thứ ba, lấy ngoại giao kinh thúc đẩy quan hệ chính trị phát triển<sup>18</sup>.*

<sup>17</sup> Thông tấn xã Việt Nam, *Tài liệu tham đặc biệt*, 18-6-2005.

<sup>18</sup> Lưu Quế Linh. *Những nét mới trong quan hệ Nga - Nhật từ khi kết thúc Chiến tranh Lạnh* // Thông tấn xã Việt Nam, Tin tham chủ nhật, 19-3-2006, tr. 11-16.

### III. NHẬN XÉT VỀ QUAN HỆ NGA - NHẬT SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Nghiên cứu quan hệ giữa Liên bang Nga với Nhật Bản từ sau Chiến tranh lạnh đến nay có thể rút ra một số nhận xét sau:

**1. Sau chiến tranh lạnh, Liên bang Nga và Nhật Bản trên cơ sở đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên hàng đầu đã thực thi quan hệ hợp tác, hữu nghị và hòa bình giữa hai nước thay cho quan hệ chiến tranh, đối đầu và thù địch giữa Nga, Liên Xô với Nhật Bản trong phân lồng thế kỷ XX.**

**2. Trong thập kỷ cuối cùng của thế kỷ XX, Tổng thống Nga B. Enxin thi hành chính sách đối ngoại nhằm thúc đẩy quan hệ Nga - Nhật về hợp tác kinh tế - thương mại với mong muốn Nhật Bản ủng hộ, giúp đỡ cải cách ở nước Nga. Về phía Nhật Bản, Tôkyô hy vọng với sự giúp đỡ kinh tế và tài chính đối với Nga, Nhật Bản sẽ lấy lại được quần đảo Curin. Để ký kết Hiệp ước hòa bình Nga - Nhật, Nga phải nhượng bộ, thực hiện yêu cầu của Nhật Bản, trả lại Tôkyô 4 đảo thuộc quần đảo Curin, điều này vì nhiều nguyên nhân giới lãnh đạo Nga chưa sẵn sàng thực hiện.**

**3. Từ năm 2000 đến nay, Tổng thống V. Putin đã nhiều lần gặp các Thủ tướng Nhật Bản và quan hệ hợp tác Nga - Nhật đã được đẩy mạnh, đặc biệt trên lĩnh vực thương mại, đầu tư, năng lượng. Nhật giúp Nga về kinh**

tế, tài chính và Nga ủng hộ Nhật Bản trở thành nước thành viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Về tranh chấp lãnh thổ giữa hai nước, do lập trường của Liên bang Nga và Nhật Bản còn khác xa nhau nên Nga, Nhật chưa giải quyết được vấn đề quần đảo Curin và ký kết Hiệp ước hòa bình Nga - Nhật.

**4. Quan hệ Nga-Nhật sau Chiến tranh lạnh liên quan đến ổn định, cân bằng lực lượng ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và chịu tác động từ các nước lớn. Nga, Nhật Bản là hai cường quốc chủ trương xây dựng trật tự thế giới đa cực mà họ sẽ là hai cực trong thế giới đó và sự cân bằng giữa các nước lớn ở khu vực, trên thế giới. Hiện nay, quan hệ Nga - Nhật Bản chịu sự tác động lớn nhất từ chiến lược “kiềm chế Nga, ngăn chặn Nhật” của Hoa Kỳ và sự “trỗi dậy hòa bình” của Trung Quốc kể từ khi Trung Quốc thực hiện cải cách, mở cửa đến nay.**

**5. Quan hệ Nga - Nhật Bản chịu tác động của vấn đề năng lượng. Vài năm gần đây, giá dầu thế giới tăng vọt và khả năng thiếu hụt năng lượng lớn đối với Nhật Bản là một nguyên nhân dẫn tới sự tăng cường hợp tác Nga - Nhật về năng lượng, trong đó Nga bán dầu, khí ở khu vực Đông Xibéri cho Nhật Bản.**

**Tóm lại, hợp tác giữa Liên bang Nga và Nhật Bản sau Chiến tranh lạnh đã được phát**

triển trên nhiều mặt nổi bật là lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, đầu tư. *Tiến trình hợp tác này trước hết xuất phát từ lợi ích quốc gia dân tộc của Nga, Nhật Bản và đã mang lại lợi ích to lớn đối với hai nước. Tuy nhiên, vấn đề quần đảo Curin giữa Nga với Nhật Bản chưa được giải quyết trong hiện tại và tương lai gần.* Quan hệ hợp tác Nga - Nhật Bản trên cơ sở cùng tồn tại hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng có lợi đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội của hai quốc gia Liên bang Nga, Nhật Bản và đóng góp vào sự nghiệp duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, phát triển ở Đông Bắc Á, trên thế giới trong giai đoạn hiện nay./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga 1992-1999.* Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2000, 328 tr.
2. M.L. Chitarencô. *Nga và Đông Á: Những vấn đề quan hệ quốc tế và quan hệ giữa các nền văn minh.* Mátxcova, Nxb. КУЧКОВО ПОЛЕ, 1994, 320 tr.

3. *Nga và Phương Đông trước thế kỷ XXI.* Mátxcova, Viện Phương Đông, 1999, 367 tr.
4. *Nhật Bản trên đường cải cách.* (Đương Phú Hiệp - Phạm Hồng Thái: chủ biên). Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, 306 tr.
5. *Những nét mới trong quan hệ Nga - Nhật từ khi kết thúc Chiến tranh lạnh tới ngày nay.* // Thông tấn xã Việt Nam, *Tin tham khảo*, chủ nhật, 19-3-2006.
6. *Những xu thế mới trong quan hệ quốc tế ở châu Á.* Mátxcova, Viện Phương Đông, 2002, 241 tr.
7. *Phân tích tư liệu, số tháng 2-2005.* Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2005, 22 tr.
8. *Quan hệ quốc tế hiện đại.* Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia (MGIMO), 2001, 584 tr.